

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH KIÊN GIANG
Bản án số: 10/2023/HS-ST
Ngày: 30-5-2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Chiến**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Phan Thị Trúc Phương**

2. Ông **Phạm Văn Động**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Chi** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông **Trần Văn Sơn** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2023/HSST-QĐ ngày 16 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thái T** - sinh ngày 10/5/1981. Giới tính: Nam

Nơi cư trú: ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: Làm thuê. Trình độ học vấn: 12/12. Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1961 và bà Nguyễn Thị Ngọc T (chết). Vợ: Nguyễn Thị Thúy L, sinh năm 1985 (đã ly hôn). Con: 02 người, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2006.

Tiền án: Ngày 25/5/2021, bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang tuyên phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2021/HS-ST, ngày 03/7/2022 chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích. Tiền sự: Không. Bị cáo được tại ngoại điều tra theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. *(Bị cáo có mặt)*

*** Người bị hại:** **Trần Thanh M** - sinh năm 1983 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang

*** Người làm chứng:** **Lâm Thị M** - sinh năm 1950 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thái T đã có tiền án 06 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù tại Trại giam Kênh 7 ngày 03/7/2022, chưa được xóa án tích. Khoảng 12 giờ ngày 29/12/2022, T tự ý lấy xe gắn máy biển kiểm soát 68LA-050.05 của con gái là Nguyễn Ngọc Nam P, ôm theo một con gà trống màu vàng, khối lượng khoảng 2,6kg chạy từ nhà mình đến nhà ông Nguyễn Tấn T là chú của T ở Kinh 9A, xã T để gửi. Khi đến nơi thì nhà của ông Nguyễn Tấn T không có ai ở nhà nên không gửi con gà được, sau đó, T tiếp tục điều khiển xe đến ấp T, xã T với mục đích tìm mua gà trống về bán lại kiếm lời. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, T đến trước nhà bà Lâm Thị M, sinh năm 1950, trú tại ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang nhìn thấy có một con gà trống của con bà M là anh Trần Thanh M đang đứng trong sân, cửa rào không đóng, T liền quay đầu xe lại đậu trước cổng rào nhà bà M, cột con gà ngoài xe rồi đi vào trong thì dây cột gà tuột ra nên con gà của T chạy vào sân đá với con gà trống của anh Trần Thanh M, bà M thấy vậy đi ra nhìn thì T liền hỏi “*Phải gà của bà bác không? Có bán không?*” bà M trả lời không bán gà và đi vào trong nhà. Quan sát thấy không có ai, T nảy sinh ý định trộm cắp con gà trên, lúc này, hai con gà đã rượt nhau theo đường bên hông ra phía sau nhà của bà M nên T đuổi theo và bắt được cả hai con gà (con gà của T và con gà của anh M) giấu vào trong áo phía trước bụng rồi nhanh chóng điều khiển xe chạy về hướng xã T. Bà M trông thấy hành vi trộm gà của T nên điện thoại cho anh Miền biết để báo cho Công an xã. Nhận được tin báo, Công an xã T liên lạc phối hợp với Công an xã T bắt quả tang T cùng vật chứng tại khu vực cầu Kinh 10, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang.

** Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Kiên Giang tiến hành thu giữ vật chứng là tài sản mà bị can đã trộm cắp để Yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T định giá theo quy định của pháp luật:*

- Kết luận về việc định giá tài sản số 01/2023/KL-HĐĐG, ngày 06/01/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T kết luận giá trị tài sản tại thời điểm xảy ra vụ án ngày 29/12/2022 như sau: *Thu mua gà tàu, gà nòi thả vườn có giá dao động 95.000 đồng/kg. Giá trị của 2,7kg gà x 95.000 đồng = 256.500 đồng (Hai trăm năm mươi sáu nghìn năm trăm đồng chẵn).*

Kết quả điều tra, Nguyễn Ngọc Nam P là con của Nguyễn Thái T trình bày xe gắn máy nhãn hiệu ESPERO màu trắng đen bạc, biển kiểm soát 68 LA-050.05 do ông nội của P mua cho P đứng tên chủ sở hữu nhằm phục vụ cho việc đi học. P không biết việc T lấy xe gắn máy trên sau đó dùng làm phương tiện đi trộm cắp nên có yêu cầu nhận lại tài sản.

* Cáo trạng số 09/CT-VKSTH ngày 05/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiên Giang truy tố bị cáo Nguyễn Thái T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thái T. Sau khi phân tích và đánh giá mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát huyện T đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên xử bị cáo Nguyễn Thái T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Đề nghị áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

* Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái T mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung. Thời hạn tù tính từ khi bị cáo vào chấp hành án.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Thanh M đã nhận lại con gà bị mất trộm và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Tại phần nói lời sau cùng, bị cáo đã nhận thức rõ hành vi sai trái của mình và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, kết luận điều tra, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ và vật chứng đã thu giữ. Từ đó có đủ cơ sở kết luận:

Bị cáo Nguyễn Thái T đã có tiền án về Tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích, vì mục đích vụ lợi nên vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 29/12/2022 bị cáo T đã lén lút bắt trộm một con gà trống màu đỏ - đen, khối lượng 2,7kg trị giá **256.500 đồng** (hai trăm năm mươi sáu nghìn năm trăm đồng chẵn) của anh Trần Thanh M. Sau khi bắt được gà, T giấu con gà trống vào trong áo để tẩu thoát thì bị phát hiện và bắt quả tang.

Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo ý thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật,

bị cáo lén lút trộm cắp tài sản của bị hại một cách trái pháp luật, bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, không lo lao động mà trộm cắp tài sản, hành vi phạm tội của bị cáo với lỗi cố ý trực tiếp đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi phạm tội của mình, có tác dụng răn đe và đấu tranh phòng ngừa các loại tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo trong mức án đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ sức răn đe đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Thanh M đã nhận lại con gà bị mất trộm và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[6] Về vật chứng thu giữ, tạm giữ được xử lý như sau:

Đối với 01 (một) con gà trống màu nâu-vàng, khối lượng 2,6kg của bị cáo Nguyễn Thái T, quá trình tạm giữ tại Công an xã T đã bị chết, Công an xã đã tiêu hủy bằng hình thức chôn lấp để phòng chống dịch bệnh, bị cáo T không yêu cầu Công an xã phải bồi thường, nên Hội đồng xét xử miễn xét.

Đối với 01 (một) con gà trống màu đỏ-đen, khối lượng 2,7kg bị xù lông, đứt một ít lông đuôi của bị hại Trần Thanh M, đã trả lại cho chủ sở hữu, là phù hợp.

Đối với 01 (một) xe máy nhãn hiệu ESPERO màu trắng đen bạc, biển kiểm soát 68 LA-050.05 của Nguyễn Ngọc Nam P, do ông nội của P mua cho P đứng tên chủ sở hữu nhằm phục vụ cho việc đi học, P không biết việc bị cáo T lấy xe trên dùng làm phương tiện đi trộm cắp nên không có căn cứ để xử lý, nên Cơ quan điều tra đã tiến hành trả lại cho chủ sở hữu, là phù hợp.

[7] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp, bởi bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thái T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

* Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thái T 09 (chín) tháng** tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thái T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện T ;
- Chi cục THADS huyện T ;
- Công an huyện T ;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Chiến